

Số: 06 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2019

CHỈ THỊ

Về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân

Với việc triển khai quyết liệt các giải pháp cơ cấu lại theo Đề án “Cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng giai đoạn 2011 - 2015” ban hành kèm theo Quyết định số 254/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012 và Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020” ban hành kèm theo Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân đã liên tục được củng cố, phát triển theo định hướng, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển loại hình tổ chức tín dụng là hợp tác xã, góp phần tạo nguồn vốn phục vụ thành viên phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao đời sống, tạo công ăn việc làm và góp phần xóa đói, giảm nghèo, hạn chế tình trạng cho vay nặng lãi ở khu vực nông thôn.

Tuy nhiên, vẫn còn một số Quỹ Tín dụng nhân dân thời gian qua hoạt động yếu kém, có biểu hiện xa rời tôn chỉ và mục đích hoạt động, vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến ổn định chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn và an toàn hoạt động của Quỹ Tín dụng nhân dân. Hành lang pháp lý cho hoạt động của Quỹ Tín dụng nhân dân còn thiếu và chưa đồng bộ. Ở một số nơi, chính quyền địa phương các cấp còn thiếu sự quan tâm phối hợp trong công tác quản lý nhà nước, xử lý kịp thời sai phạm.

Để khắc phục tình trạng trên, đảm bảo cho hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân hoạt động ổn định, an toàn và phát triển bền vững, đúng mục tiêu, đúng tính chất, đúng nguyên tắc của loại hình tổ chức tín dụng hợp tác, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung thực hiện các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Thực hiện thành công nhiệm vụ cơ cấu lại hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân theo Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020” ban hành kèm theo Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ theo định hướng “Tiếp tục chấn chỉnh, củng cố và nâng cao mức độ an toàn, hiệu quả của Quỹ Tín dụng nhân dân hiện có đi đôi với mở rộng vững chắc các Quỹ Tín dụng nhân dân mới ở khu vực nông thôn; phạm vi hoạt động chủ yếu của Quỹ Tín dụng nhân dân là huy động vốn và cho vay các thành viên trên địa bàn, đặc biệt là khu vực nông thôn nhằm huy động các nguồn lực tại chỗ để góp phần phát

triển kinh tế địa phương, xóa đói, giảm nghèo và đẩy lùi cho vay nặng lãi; bảo đảm Quỹ Tín dụng nhân dân hoạt động trên nguyên tắc tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động và nhằm mục tiêu chủ yếu là tương trợ lẫn nhau giữa các thành viên”.

2. Nâng cao năng lực, trình độ, đặc biệt là ý thức chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ quản trị, điều hành Quỹ Tín dụng nhân dân; phát huy vai trò, trách nhiệm kiểm soát, kiểm toán nội bộ của Quỹ Tín dụng nhân dân; đảm bảo Quỹ Tín dụng nhân dân hoạt động an toàn, hiệu quả, theo đúng tôn chỉ, mục đích, nguyên tắc hoạt động và quy định của pháp luật.

3. Tăng cường vai trò, trách nhiệm, công tác phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước nhằm ngăn ngừa, hạn chế, và kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

4. Tập trung xử lý dứt điểm các Quỹ Tín dụng nhân dân yếu kém nhằm giữ vững ổn định chính trị, trật tự xã hội và an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng.

5. Nghiên cứu, hoàn thiện cơ sở pháp lý đối với hoạt động của Quỹ Tín dụng nhân dân, cơ chế xử lý đối với Quỹ Tín dụng nhân dân yếu kém.

6. Tăng cường, chủ động tuyên truyền chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về hoạt động Quỹ Tín dụng nhân dân, tạo điều kiện để người dân và thành viên Quỹ Tín dụng nhân dân nâng cao hiểu biết, tích cực tham gia quản lý và giám sát hoạt động của các Quỹ Tín dụng nhân dân.

7. Phát huy vai trò Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam trong việc liên kết hệ thống, hỗ trợ tài chính và xử lý khó khăn của các Quỹ Tín dụng nhân dân, tăng cường vai trò tham gia, hỗ trợ chức năng kiểm tra, giám sát của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các Quỹ Tín dụng nhân dân.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

a) Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, quy định về an toàn hoạt động, quản lý, điều hành, quản trị rủi ro và các quy định khác đối với hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng. Đổi mới cơ chế quản lý hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân theo hướng phân cấp theo quy mô tài sản, điều kiện quản trị rủi ro và năng lực cán bộ. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Củng cố và phát triển hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”.

b) Tăng cường và nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin báo cáo và quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để quản lý tập trung, có hiệu quả, giám sát đầy đủ, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và cảnh báo các vi phạm trong hoạt động của các Quỹ Tín dụng nhân dân.

c) Tập trung xử lý theo thẩm quyền các Quỹ Tín dụng nhân dân yếu kém bằng các hình thức sáp nhập, hợp nhất, giải thể hoặc bằng một số biện pháp khác theo đúng quy định của pháp luật, trên nguyên tắc thận trọng, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người gửi tiền và giữ vững sự ổn định, an toàn hệ thống, đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương.

d) Xây dựng, báo cáo cấp có thẩm quyền về cơ chế xử lý đặc thù trong việc xử lý các Quỹ Tín dụng nhân dân yếu kém; khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng, trong đó phát huy vai trò liên kết hệ thống của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam tham gia xử lý Quỹ Tín dụng nhân dân yếu kém.

đ) Nâng cao vai trò quản lý nhà nước, tăng cường công tác thanh tra, giám sát, kiểm tra ở cấp trung ương và địa phương về hoạt động tín dụng, cấp phép hoạt động, tái cơ cấu gắn với xử lý nợ xấu của các Quỹ Tín dụng nhân dân, xử lý các Quỹ Tín dụng nhân dân yếu kém hiện nay.

e) Tăng cường vai trò và giao nhiệm vụ Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam và Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam trong việc phối hợp tham gia, hỗ trợ chức năng kiểm tra, giám sát của Ngân hàng Nhà nước đối với các Quỹ Tín dụng nhân dân; thực hiện tốt vai trò trách nhiệm đầu mối liên kết hệ thống của Ngân hàng Hợp tác xã trong điều hòa vốn, hỗ trợ cho vay đối với Quỹ Tín dụng nhân dân gặp khó khăn về tài chính, thanh khoản; tích cực tham gia xử lý các Quỹ Tín dụng nhân dân yếu kém hoặc có dấu hiệu mất an toàn trong hoạt động; nghiên cứu đề xuất việc sửa đổi Luật Bảo hiểm Tiền gửi để sử dụng nguồn tiền kết dư phí bảo hiểm tiền gửi để xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém.

g) Rà soát, đánh giá, phân loại các Quỹ Tín dụng nhân dân để có các biện pháp xử lý phù hợp đối với các Quỹ Tín dụng nhân dân yếu kém theo Đề án củng cố và phát triển Quỹ Tín dụng nhân dân đến 2020 và định hướng đến 2030.

2. Bộ Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan nghiên cứu, sửa đổi theo thẩm quyền các quy định (về chế độ tài chính, trích lập dự phòng rủi ro,...) để tạo điều kiện cho các tổ chức (Tổ chức tín dụng, Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam,...) tham gia xử lý Quỹ Tín dụng nhân dân yếu kém.

b) Nghiên cứu đề xuất việc ban hành, sửa đổi các chính sách về thuế để khuyến khích phát triển Quỹ Tín dụng nhân dân tại vùng nông thôn, vùng khó khăn theo định hướng, giải pháp đã quy định tại Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020".

3. Bộ Công an:

Tích cực, chủ động phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chính quyền địa phương trong việc xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật trong hoạt động của các Quỹ Tín dụng nhân dân; duy trì an ninh, trật tự trên địa bàn, góp phần đảm bảo trật tự, an toàn xã hội; chỉ đạo công an địa phương hỗ trợ, phối hợp với cơ quan chức năng trong việc thu hồi vốn, tài sản của các Quỹ Tín dụng nhân dân theo quy định của pháp luật.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Nghiên cứu, tổng hợp các kiến nghị đề xuất trong quá trình sửa đổi, bổ sung Luật Hợp tác xã, đảm bảo khuôn khổ pháp lý phù hợp với loại hình tổ chức tín dụng là hợp tác xã; đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ giữa Luật Hợp tác xã và Luật các Tổ chức tín dụng.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Tích cực, chủ động phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc giám sát, hỗ trợ Quỹ Tín dụng nhân dân trên địa bàn triển khai thực hiện có hiệu quả: Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020”, Đề án “Củng cố và phát triển hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” đã được Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt; kịp thời xử lý các Quỹ Tín dụng nhân dân yếu kém, cán bộ Quỹ Tín dụng nhân dân vi phạm pháp luật và các vấn đề nảy sinh trong quá trình củng cố, chấn chỉnh để giúp các Quỹ Tín dụng nhân dân yếu kém khắc phục khó khăn, tồn tại; chỉ đạo kịp thời các cơ quan chức năng trên địa bàn trong việc thu hồi nợ, tài sản của Quỹ Tín dụng nhân dân do bị khách hàng chây ì trả nợ hoặc những cán bộ Quỹ Tín dụng nhân dân vi phạm pháp luật chiếm đoạt vốn và tài sản của Quỹ Tín dụng nhân dân.

b) Tăng cường, chủ động công tác tuyên truyền, ổn định tâm lý người dân, đảm bảo tình hình an ninh trật tự trên địa bàn khi có vấn đề nảy sinh; đấu tranh với các thông tin sai lệch gây tâm lý hoang mang, ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân.

c) Chỉ đạo chính quyền các cấp quận, huyện, phường, xã tăng cường quản lý nhà nước về cán bộ nhân sự làm việc tại các Quỹ Tín dụng nhân dân, ngăn ngừa các vi phạm, rủi ro đạo đức; phối hợp với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố tăng cường quản lý hoạt động của Quỹ Tín dụng nhân dân đảm bảo ổn định, lành mạnh phù hợp quy định pháp luật và định hướng phát triển chung của hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân; quan tâm, hỗ trợ cơ sở vật chất, trụ sở làm việc cho Quỹ Tín dụng nhân dân nhằm đảm bảo Quỹ Tín dụng nhân dân hoạt động ổn định, an toàn.

6. Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam và các Quỹ Tín dụng nhân dân:

a) Triển khai quyết liệt, hiệu quả Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020”, Đề án “Củng cố và phát triển hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật trong hoạt động huy động và cho vay. Tăng cường quản lý và giáo dục đạo đức cán bộ, ngăn ngừa rủi ro trong hoạt động. Tích cực triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp xử lý nợ xấu như đôn đốc thu hồi nợ, bán, xử lý nợ, xử lý tài sản đảm bảo, sử dụng dự phòng và các biện pháp khác theo quy định để đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu.

b) Nâng cao vai trò và trách nhiệm của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam trong liên kết hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân, điều hòa vốn, kiểm tra, giám sát, đảm bảo an toàn hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời đề xuất gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, KGVX, NC, QHĐP, Công báo;
- Lưu: VT, KTTT (2).XH 156



Nguyễn Xuân Phúc